

Số: 02/YCBG-KHNV

Đăk Nông, ngày 03 tháng 8 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Các vật tư y tế (*trang thiết bị y tế*) và các vật tư tiêu hao, hóa chất, sinh phẩm thông thường (*không thuộc trang thiết bị y tế*) tại dự toán mua cho hoạt động phòng, chống dịch năm 2023

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đăk Nông có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu tại dự toán mua vật tư, hóa chất, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh năm 2023 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đăk Nông; địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Hà Văn Phong, nhân viên phòng Kế hoạch Nghiệp vụ, SĐT: 0911.480.234, mail: khnv.cdcdaknong@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: 01 trong 02 cách sau

Ghi rõ cách tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Hà Văn Phong, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đăk Nông, đường Trần Hưng Đạo, phường Nghĩa Trung, Thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông, SĐT: 0911.480.234.

- Nhận qua email: khnv.cdcdaknong@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 16h ngày 03 tháng 8 năm 2023 đến trước 17h 00p ngày 14 tháng 8 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 14 tháng 8 năm 2023 (*tính từ ngày hết thời gian nhận báo giá*).

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục (có Phụ lục 1,2 kèm theo).

2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản thiết bị y tế: kho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đắk Nông, đường Trần Hưng Đạo, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: quý III/2023.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không thực hiện tạm ứng (trừ trường hợp nhà thầu đề nghị trong thương thảo được đồng ý); thanh toán khi thực hiện xong hợp đồng và cung cấp đầy đủ các loại hồ sơ, giấy tờ liên quan.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: P. KHN.V.

 **GIÁM ĐỐC**
Đặng Thành

PHỤ LỤC 1

(Các vật tư y tế (trang thiết bị y tế) tại dự toán mua cho hoạt động phòng, chống dịch năm 2023 kèm theo Yêu cầu báo giá số: 02/YCBG-KHNV ngày 02 tháng 8 năm 2023)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
	Vật tư y tế tiêu hao dùng một lần			
1.	Đầu col có lọc vô trùng 100 ul	96 đầu col/rack. Có vạch trên đầu tip không bám dính làm bằng nhựa HDPE không có chất phụ gia cellulose màng lọc làm bằng vật liệu trơ.	20	Rack
2.	Đầu col có lọc vô trùng 200 ul	96 đầu col/rack. Có vạch trên đầu tip không bám dính làm bằng nhựa HDPE không có chất phụ gia cellulose màng lọc làm bằng vật liệu trơ.	50	Rack
3.	Găng tay y tế không bột		330	Hộp
3.1	Size M, không bột	100 cái/ hộp. Găng tay được sản xuất từ cao su thiên nhiên, găng sạch, chưa tiệt trùng, chỉ sử dụng 1 lần và thuận cả 2 tay	130	Hộp
3.2	Size S, không bột	100 cái/ hộp. Găng tay được sản xuất từ cao su thiên nhiên, găng sạch, chưa tiệt trùng, chỉ sử dụng 1 lần và thuận cả 2 tay	200	Hộp
4.	Khẩu trang y tế 4 lớp	50 cái/hộp. 04 lớp kháng khuẩn, có giấy lọc, thanh nẹp mũi: bằng nhựa hoặc kim loại. Dây đeo có tính đàn hồi.	187	Hộp
5.	Que đũa lưỡi	100 que/hộp. Vô trùng	30	Hộp



SPC

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
	gỗ			
6.	Bông y tế thấm nước	0,5 kg/bịch. Vô khuẩn	10	Bịch
7.	Bơm kim tiêm 3ml	100 cái/ hộp. Vô trùng. Kích cỡ kim 25G X 1. Vật liệu làm đốc kim, nắp đậy đầu kim là nhựa PP nguyên sinh dùng trong y tế. Chất liệu làm thân kim tiêm là thép không gỉ, có đủ độ cứng cơ khí và không bị oxy hóa	10	Hộp
8.	Trang phục PCD cấp độ 3	Dùng 1 lần, bảo vệ toàn thân, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định tiêu chuẩn phòng hộ cá nhân tại QĐ 1341/QĐ-BYT ngày 24/5/2022. Bộ/mũ, áo, quần dạng liền + bao giày, Tấm che mặt, khẩu trang y tế hoặc tương đương, găng tay.	170	Bộ
9.	Test thử (Khay thử) xét nghiệm kháng nguyên virus SARS-CoV-2	25 Test/ Hộp. Độ nhạy $\geq 80\%$ Độ độ đặc hiệu $\geq 97\%$ Đóng gói 25 test/ hộp	45	Hộp



pl

PHỤ LỤC 2

(Các các vật tư tiêu hao, hóa chất, sinh phẩm thông thường (không thuộc trang thiết bị y tế) tại dự toán mua cho hoạt động phòng, chống dịch năm 2023 kèm theo Yêu cầu báo giá số: 02/YCBG-KHNV ngày 02 tháng 8 năm 2023)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
I	Vật tư tiêu hao (04 khoản)			
a	Vật tư tiêu hao sử dụng trong xét nghiệm sinh học phân tử			
1.	MicroAmp™ Optical 8-Tube Strip, 0.2 mL	125trip/hộp . Tương thích với hệ thống QuantStudio™, Tối ưu hóa cung cấp độ chính xác và đồng nhất nhiệt độ tối đa.	02	Hộp
2.	MicroAmp™ Optical 8-Cap Strips	300trip/ hộp. Tương thích với hệ thống QuantStudio™, Cấu hình nắp phẳng, tương thích với các hệ thống realtime-PCR Cấu hình nắp phẳng, tương thích với các hệ thống realtime-PCR Nắp đóng chặt để giảm thiểu sự bay hơi Giúp tránh nhiễm chéo giữa các giếng mẫu	01	Hộp
b	Vật tư tiêu hao thông thường			
3.	Ống nghiệm EDTA, K2, có nắp	100 cái/Khay. Ống nghiệm có chứa chất chống đông EDTA-K2 xanh dương	10	Khay
4.	Ống nghiệm trắng không có chất chống đông, có nắp	5ml/cái. Ống nghiệm trắng có nắp, vô trùng	1.000	Cái
II	Hóa chất, sinh phẩm (12 khoản)			
a	Hóa chất khử trùng/khuẩn thông thường			
1.	Cồn 70 độ	Lít/chai	30	Lít



Handwritten signature or initials in blue ink.

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
2.	Phèn chua khử trùng khử khuẩn	1kg/túi. Muối sunfat kép của nhôm và kali	500	Kg
3.	Vôi chua khử trùng khử khuẩn	25 kg/bao. 100% bột vôi	500	Kg
b	Hóa chất diệt véc tơ truyền bệnh dùng trong y tế			
4.	Hóa chất diệt muỗi hoạt chất Permethrin	1 lít/chai. Permethrin $\geq 50\%$; đóng chai 1 lít; được Bộ Y tế cấp phép lưu hành tự do trong lĩnh vực Y tế	400	Lít
5.	Hóa chất diệt muỗi hoạt chất Deltamethrin e	1 lít/chai. Deltamethrin $\geq 2\%$; đóng chai 1 lít; được Bộ Y tế cấp phép lưu hành tự do trong lĩnh vực Y tế	440	Lít
6.	Hóa chất diệt ấu trùng muỗi	100 g/lọ hoặc gói. Temephos 1% hoặc Pyriproxyfen: 0,5%	300	Lọ/gói
c	Sinh phẩm cho xét nghiệm sốt xuất huyết:			
	Sinh phẩm maxter mix			
7.	SuperScript™ III Platinum™ One-Step qRT-PCR Kit	500 phản ứng/hộp. - Cho phép phát hiện với độ nhạy cao ít nhất 10 bản sao RNA, định lượng chính xác high-Copy mRNA trong 1ug RNA tổng số - Thành phần: * 500ul SuperScript™ III RT Taq Mix * 1 × 12,5 mL Reaction Mix 2X chứa 0.4 mM mỗi loại dNTP và 6 mM MgSO4 6 mM MgSO4 * 1ml Magnesium Sulfate (50 mM) * 500ul ROX™ Reference Dye (25 μM)	02	Hộp

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
	Sinh phẩm dùng trong tách chiết ARN			
8.	QIAamp Viral RNA Mini	<p>Đóng Gói: Hộp/250 pu/kit</p> <p>Kit tách chiết và tinh sạch QIAamp Viral RNA từ Virus theo công nghệ dạng cột quay Silica với nguồn mẫu từ dịch cơ thể như huyết tương, huyết thanh, các chất lỏng không có tế bào khác....</p> <p>Ứng dụng: PCR, qPCR, real-time PCR</p> <p>Thành phần:</p> <p>Thể tích rửa: 50ul</p> <p>Loại mẫu: Dạng lỏng</p> <p>Lượng mẫu: 140ul</p> <p>Thời gian mỗi lần chạy hoặc mỗi lần chuẩn bị 20–40 phút</p> <p>Năng suất phục hồi >90%</p>	02	Kit
	Hoá chất/ môi trường điện di sản phẩm ARN			
9.	TAE Buffer, 10x, Liquid	<p>Chai/lít.</p> <p>Dung dịch đệm UltraPure TAE được lọc vô trùng và dùng cho chạy điện di DNA agarose</p> <p>Nồng độ: 10X</p> <p>Thành phần: 400 mM Tris-acetate và 10 mM EDTA</p>	02	Chai
10.	Thang chuẩn DNA 100bp- DNA ladder	<p>- Thang 100 bp DNA được thiết kế để định cỡ và định lượng DNA trong khoảng 100 bp đến 2.000 bp.</p> <p>- Thang DNA với 13 đoạn DNA tinh sạch bằng sắc ký riêng lẻ và có các dải tham chiếu ở 2000, 1500 và 600 bp để định hướng và cho kết quả đáng tin cậy</p> <p>- Thành phần: • 100 µL 100 bp DNA Ladder</p> <p>• 1 mL 10X BlueJuice Gel Loading Buffer</p> <p>• Water nuclease Free</p> <p>- Nồng độ: 0.5 µg/µL</p> <p>- Bảo quản: -20°C.</p>	01	Hộp
	Sinh phẩm xét nghiệm ELISA			



4/6

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
11.	Bộ sinh phẩm IgM xét nghiệm Sốt xuất huyết kỹ thuật Elisa.	96 kít/bộ. DENGUE VIRUS IgM được dùng để xác định định tính kháng thể nhóm IgM chống lại Virus Sốt xuất huyết trong huyết thanh hoặc huyết tương người. Quy cách đóng gói 96 Test/Hộp Bảo quản ở 2 - 8°C	03	Bộ
<i>d</i>	<i>Sinh phẩm cho xét nghiệm Covid-19</i>			
12.	E_Sarbeco_P 1; FAM-ACACTAGC CATCCTTA CTGCGCTT CG -BBQ	200nm/Tube. Trình tự: 5' FAM-ACACTAGCCA TCCTTACTGCGCTTCG -BBQ 3'	01	Tube
III	Dụng cụ/thiết bị thông thường (02 khoản)			
1.	Đèn pin cầm tay	Gồm có: - 1 củ sạc ngoài - 1 rô pin AAA - 1 pin sạc ultrafire - 1 dây đeo - 1 hộp. Khả năng chống nước cực tốt, thoải mái khi đi trời mưa; Thiết kế gọn nhẹ, dễ di chuyển; công suất lên tới 1000 lumens; tuổi thọ trên 100.000 giờ (27 năm tương đương 10 giờ/ngày)). Thiết kế được làm từ chất liệu hợp kim nhôm cao cấp chống shock, va đập mạnh. sử dụng công nghệ đèn LED siêu sáng của USA. có 5 chế độ sáng yếu, mạnh, nhấp nháy, SOS, Zoom in-out phù hợp.	10	Cái
2.	Bình ắc quy	Điện áp: 12V; Dung lượng 70Ah; kích thước khoảng: 306 x 173 x 225 (mm)	01	Cái

YPL